TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Quận Nam Từ Liêm** **Thành phố Hà Nội**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **199**/2017/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 19 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 307/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Đức P, sinh năm 1982**

HKTT: Tập thể Công an quận Bắc Từ Liêm.

Nơi ở hiện nay: Số 10, TDP số 3, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- **Chị Vũ Thị Phương H, sinh năm 1982**

HKTT và nơi ở : Số nhà 14, TDP số 5, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Nguyễn Đức P và chị Vũ Thị Phương H.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị không có.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh chị không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị H tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0007237 ngày 30/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND p Cầu Diễn, q. Nam Từ Liêm, HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Thị Hương

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).